

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội
tại phiên họp triển khai kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2018**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2017;

Ngày 07 tháng 03 năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội (sau đây viết tắt là Công ty) đã họp với thành phần mở rộng gồm:

- Thành viên Hội đồng quản trị : 04 người vắng mặt: 01 người (Ông Trần thế Hùng: có lý do)

- Thành phần mời tham dự:

- + Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty;
- + Ban điều hành Công ty;
- + Trưởng ban kiểm soát Công ty;
- + Đại diện: Lãnh đạo Phòng Nhân sự, Kinh doanh, Điều độ vận tải, Kế hoạch- Đầu tư, Tài chính, Văn phòng Công ty.

Đề thảo luận về một số nội dung sau:

- Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, đề ra nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2018.

- Triển khai kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty (4/4 thành viên) thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

A. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2017, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2018:

I. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2017:

Căn cứ Nghị quyết số 01-17/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội thông qua, trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017 của Công ty và

các ý kiến thảo luận trong cuộc họp; Hội đồng quản trị Công ty thống nhất đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017, cụ thể như sau:

1. Ưu điểm

1.1. Trong năm 2017 mặc dù Công ty gặp rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng Tổng Giám đốc cùng Ban điều hành đã chỉ đạo hoạt động sản xuất của Công ty dần đi vào ổn định, một số chỉ tiêu tăng trưởng cao so với cùng kỳ; nội bộ Công ty giữ được sự đoàn kết thống nhất.

1.2- Đã triển khai nhiều giải pháp để thúc đẩy kinh doanh vận tải hành khách, đặc biệt là đã quan tâm đến chất lượng phục vụ; chạy thêm tàu chất lượng cao trên các tuyến Hà Nội – Vinh, Hà Nội – Hải Phòng, bán vé đến các điểm du lịch...để thu hút hành khách đi tàu.

1.3. Công tác kinh doanh vận tải hàng hóa đã có nhiều cố gắng, Công ty tiếp tục giữ được các khách hàng truyền thống, khách hàng tiềm năng; Duy trì các đôi tàu chuyên tuyến hiện có, hợp tác với ICD Sóng Thần chạy tàu chuyên tuyến Container Bình Thuận – Yên Viên – Lào Cai; tiếp tục phát triển được luồng hàng LVQT, đặc biệt là các luồng hàng đi Khai Viễn, Thập Lý Thôn, Container Nam Ninh Trung Quốc và ngược lại .

1.4. Công tác an toàn các mặt cơ bản được giữ vững, số vụ tai nạn do chủ quan giảm hơn so với cùng kỳ. Đã phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại; tình hình an ninh trật tự trên tàu, các địa điểm kinh doanh của Công ty tiếp tục được duy trì.

1.5. Chất lượng sửa chữa toa xe đã từng bước được kiểm soát, các quy trình, định mức đang được sửa đổi bổ sung cho phù hợp với thực tiễn sản xuất.

1.6. Đời sống của người lao động cơ bản được đảm bảo, thu nhập bình quân đạt 7,022 triệu đồng/người/tháng tăng trưởng 8,6% so với năm 2016.

2. Hạn chế, tồn tại :

2.1. Một số nội dung trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty không đạt chỉ tiêu đề ra, đặc biệt là không cân đối được Thu – Chi; một số chỉ tiêu về lợi nhuận, sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch.

2.2. Công tác kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa vẫn chưa có bước đột phá, chưa chủ động, còn chậm trong việc cải tạo, đóng mới phương tiện vận tải; công tác thông tin truyền thông, công tác chăm sóc khách hàng thực hiện chưa hiệu quả. Một số chính sách kích cầu trong kinh doanh vận tải hành khách chưa đạt kỳ vọng, các giải pháp kinh doanh hành khách trong mùa thấp điểm chưa phát huy tác dụng. Một số chủ trương về kinh doanh vận tải hàng hóa thực hiện chưa kịp thời, thiếu kiên quyết, đặc biệt là kinh doanh vận tải hàng hóa từ Kho đến Kho.

2.3. Chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung các định mức, quy trình sửa chữa, chỉnh bị toa xe. Công tác nghiệm thu toa xe thực hiện chưa nghiêm đã ảnh hưởng đến chất lượng vận dụng.

2.4. Công tác tổ chức mua sắm vật tư, phụ tùng tại Công ty và các đơn vị triển khai còn chậm dẫn đến một số vật tư phục vụ sản xuất chưa được đáp ứng kịp thời, tuân thủ chưa nghiêm các quy định về mua sắm vật tư, phụ tùng của Công ty.

2.5. Các cơ chế quản lý của Công ty còn chậm sửa đổi bổ sung cho phù hợp với thực tiễn sản xuất. Sự phối hợp giữa các phòng, bộ phận của Công ty, giữa Công ty và các đơn vị chưa tốt; kỷ cương làm việc tại Cơ quan Công ty chưa nghiêm, vẫn còn hiện tượng đùn đẩy trách nhiệm giữa các phòng và các đơn vị.

2.6. Công tác sắp xếp và sử dụng lao động còn chậm, thiếu quyết liệt từ Cơ quan công ty đến các đơn vị, thực hiện chưa đúng Nghị quyết của HĐQT Công ty.

2.7. Công tác kiểm tra, giám sát từ Công ty đến các đơn vị chưa thực sự phát huy hiệu quả.

II. Kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2018:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

- Sản lượng, doanh thu: **Sản lượng** (TKm tính đổi) tăng 10% trở lên; **Doanh thu** tăng 10% trở lên, trong đó : doanh thu hành khách tăng trưởng 11%, doanh thu hàng hóa tăng trưởng 9,5% trở lên.

Mục tiêu phấn đấu: Sản lượng HK.Km và lượt hành khách lên tàu tăng 20% trở lên, doanh thu hành khách tăng 15% trở lên,

- Lợi nhuận: Kinh doanh có lãi.

- Thu nhập bình quân tăng 7% trở lên. **Mục tiêu phấn đấu:** thu nhập bình quân tăng 10% trở lên.

- Không để xảy ra tai nạn chạy tàu ít nghiêm trọng, giảm ít nhất 10% sự cố chạy tàu do chủ quan so với năm 2017.

2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm:

Tập trung khắc phục những tồn tại hạn chế của năm 2017, đặc biệt là những tồn tại do chủ quan của Công ty; bám sát phương hướng, nhiệm vụ đã được xác định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tại Nghị quyết số 01-18/NQ-HĐTV của Hội đồng thành viên Tổng Công ty ĐSVN để triển khai Kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty, cụ thể như sau:

2.1. Về Kinh doanh vận tải:

- Tập trung mọi nguồn lực để triển khai các giải pháp nâng cao sản lượng, doanh thu và hiệu quả kinh doanh vận tải hàng hoá, hành khách. Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ. Giữ vững phân khúc thị

trường, những sản phẩm truyền thống, đang kinh doanh tốt; phát triển phân khúc thị trường, những sản phẩm có tiềm năng hoặc mang lại giá trị gia tăng cao.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, các hoạt động tiếp thị, quảng cáo tuyên truyền về các sản phẩm dịch vụ của Công ty để nhiều đối tượng khách hàng biết và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Công ty nhằm nâng cao số lượng hành khách đi tàu.

- Ứng dụng tin học trong quản lý kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa nhằm mở rộng các hình thức bán hàng, tiết kiệm lao động, giảm chi phí cho Công ty.

2.1.1. Về kinh doanh vận tải hành khách:

- Đầu tư nâng cao chất lượng phục vụ hành khách (chất lượng toa xe, chất lượng vệ sinh, tinh thần thái độ phục vụ, gia tăng các tiện ích như lắp đặt hệ thống Wifi, đưa đón hành khách tại nhà và các dịch vụ gia tăng khác ...). Tập trung nguồn lực để đầu tư trọng điểm cho một số mác tàu trên các tuyến đang kinh doanh có hiệu quả, có tiềm năng nhằm xây dựng hình ảnh, thương hiệu của Công ty.

- Nghiên cứu, phân tích thị trường để tổ chức chạy hợp lý các đôi tàu có cự ly trung bình từ 300 đến 700 Km.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc quay chung ram xe đối với tàu Thống nhất, tàu khu đoạn; **tăng hiệu suất sử dụng toa xe khách ít nhất 10% so với năm 2017**, thực hiện nguyên tắc các toa xe có chất lượng tốt được đưa ra vận dụng nhiều nhất, dần loại bỏ, thanh lý các toa xe cũ, lạc hậu không đảm bảo chất lượng phục vụ.

- Quyết liệt chỉ đạo kinh doanh vận tải hành khách trong thời gian thấp điểm sau đợt vận tải Tết Nguyên đán và sau Hè; áp dụng các chính sách ưu đãi để nâng cao tỷ lệ sử dụng chỗ trên các tuyến: Hà Nội – Vinh, Hà Nội – Lào Cai, Hà Nội – Hải Phòng, Hà Nội – Sài Gòn.

- Thực hiện chính sách giá vé linh hoạt, điều chỉnh phù hợp với nhu cầu thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh chung của toàn Công ty.

- Tiếp tục hợp tác với các công ty du lịch, các công ty thuê toa xe trọn gói để thu hút luồng khách tập thể, đặc biệt là trên các tuyến công ty có lợi thế như Hà Nội – Lào Cai, Hà Nội Vinh- Đồng Hới – Huế- Đà Nẵng; Tiếp tục mở rộng các đại lý bán vé, nâng cao hiệu quả phương thức bán vé điện tử qua mạng, đẩy mạnh hình thức bán vé trọn gói đến các địa điểm du lịch để phục vụ hành khách đi tàu.

2.1.2. Về kinh doanh vận tải hàng hóa:

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện việc vận tải hàng hóa từ Kho đến Kho. Phân đầu tiên tới dịch vụ 3 trong 1- tiếp cận dễ dàng, thanh toán nhanh chóng, giá cả linh hoạt.

- Tăng cường nâng cao hiệu quả các đoàn tàu hàng chuyên tuyến Bắc – Nam, Đông – Tây; Chỉ đạo thí điểm thành công việc bán hàng qua mạng Egov. Tập trung

khai thác đoàn tàu chuyên tuyến Bắc - Nam hành trình 48 giờ sau khi được Tổng Công ty chấp thuận.

- Tích cực triển khai việc hợp tác với ICD Tân cảng- Sóng Thần để khai thác có hiệu quả các đoàn tàu chở Container lạnh, các kho, bãi hàng tại Yên Viên, Sóng Thần, Phan Thiết.

- Tập trung chỉ đạo vận chuyển các mặt hàng có khối lượng lớn (Apatit, phân bón, xi măng...), các khách hàng có tiềm năng để nâng cao sản lượng, doanh thu hàng hóa.

- Đẩy mạnh vận chuyển hàng LVQT; duy trì và phát triển tàu chuyên tuyến chở Container qua cửa khẩu Lào Cai, Đồng Đăng; chủ động tìm kiếm, phát triển các thị trường, luồng hàng LVQT mới đặc biệt là luồng hàng đi qua các nước Trung Á.

- Kiểm soát hiệu quả chi phí trong công tác giải thể, lập tàu, công tác chống động dờ, động kéo, công tác điều rỗng toa xe; Thực hiện việc giảm thời gian quay vòng toa xe hàng xuống dưới 6 ngày.

2.2. Công tác sửa chữa toa xe:

- Nghiêm túc thực hiện Kế hoạch sửa chữa toa xe năm 2018 đã giao cho các đơn vị. Ưu tiên đưa toa xe đi sửa chữa tại các đơn vị trực thuộc Công ty, hạn chế tối đa việc thuê các đơn vị ngoài Công ty.

- Khẩn trương rà soát, sửa đổi hoàn thiện hoặc xây dựng ban hành mới các quy định về: Quy trình sửa chữa toa xe (trong thời gian trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cần ra Quy định tạm thời để thực hiện từ tháng 4/2018); hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật (đặc biệt là định mức tiêu hao nhiên liệu Máy phát điện); Quy trình Đại tu máy phát điện; Quy trình nghiệm thu toa xe ra xưởng.

- Triển khai các giải pháp để giảm ngày dừng sửa chữa lớn, sửa chữa nhỏ toa xe.

- Từng bước đồng bộ hóa màu sơn và các trang thiết bị lắp trên toa xe, đảm bảo dễ dàng, thuận tiện khi sửa chữa. Vật tư phụ tùng, trang thiết bị toa xe khi thay thế phải có chất lượng đảm bảo theo đúng quy định.

2.3. Công tác an toàn, an ninh quốc phòng:

- Tập trung hoàn thiện công tác quản trị an toàn giao thông vận tải đường sắt tại Công ty. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Công ty đến các cơ sở về công tác đảm bảo an toàn vận tải, an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra đảm bảo an toàn vận tải, chú trọng chỉ đạo xử lý tồn tại sau kiểm tra. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để phòng chống tội phạm trên tàu, ngăn chặn các vụ việc mất trang thiết bị toa xe, mất hàng hoá trong quá trình chuyên chở. Phối hợp làm tốt công tác phòng chống các biểu hiện tiêu cực, vận chuyển hàng cấm, gian lận

thương mại bằng đường sắt. Chuẩn bị các phương án để kịp thời ứng phó, phòng ngừa thiệt hại SXKD khi thiên tai, bão lũ xảy ra.

2.4. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tinh giảm lao động từ Công ty đến các đơn vị, xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả. Tiếp tục rà soát và xây dựng định biên lao động theo vị trí việc làm, sắp xếp lao động hợp lý, theo hướng: giảm lao động bổ trợ, lao động gián tiếp; tập trung cơ cấu lại nhân lực ở những đơn vị đóng vai trò quan trọng đối với kết quả SXKD của Công ty – thực hiện giảm ít nhất 15% lao động ở Khối Cơ quan Công ty và giảm ít nhất 10% lao động ở các đơn vị trực thuộc (so với số lao động có đến ngày 31/12/2017). Khuyến khích lao động chưa có việc làm tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động hoặc chuyển công tác đến các đơn vị trong và ngoài Công ty đang có nhu cầu. Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của Công ty cho năm 2018 và các năm tiếp theo.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật đối với mô hình Công ty cổ phần, trong đó tập trung làm rõ chức năng, nhiệm vụ, phân cấp quản lý giữa các tổ chức, đơn vị; hoàn thiện quy chế trả lương, thưởng để gắn chặt lượng công tác, kết quả sản xuất kinh doanh, đặc thù công việc với thu nhập của Người lao động.

- Quản lý và sử dụng các nguồn vốn theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đủ nguồn vốn để phục vụ sản xuất mang lại hiệu quả cho Công ty. Nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư, trong đó cần chú trọng đến hiệu quả kinh doanh, khả năng tài chính và thời gian hoàn vốn, nhất là đối với các dự án đầu tư toa xe.

- Khẩn trương xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, các công trình, dự án đầu tư để sớm tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Pháp luật.

- Ưu tiên đầu tư nâng cao chất lượng phương tiện vận tải, trang thiết bị phục vụ vận tải hai đầu, đặc biệt là các dự án cải tạo nâng cấp, đầu tư đóng mới toa xe khách, toa xe hàng để bổ sung cho số toa xe hết niên hạn sử dụng khi Luật đường sắt (sửa đổi bổ sung) chính thức có hiệu lực.

- Tăng cường quản trị chặt chẽ việc mua sắm vật tư, thiết bị, phụ tùng theo hướng tập trung, giảm chi phí, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, giảm ít nhất 10% chi phí thường xuyên của Công ty.

- Tìm mọi giải pháp nhằm thúc đẩy các dịch vụ gia tăng tạo thêm việc làm, thu nhập cho người lao động. Quan tâm đầu tư cho các Chi nhánh trực thuộc khai thác lợi thế vị trí, địa bàn hoạt động để mở rộng kinh doanh.

- Gắn trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và đơn vị trên các lĩnh vực được giao, cụ thể là: Tổng Giám đốc có văn bản giao các Phó Tổng giám đốc, người phụ trách từng lĩnh vực chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được đề ra tại Nghị quyết này; Kết quả thực hiện kế hoạch sẽ là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao đối với các Phó TGD, Giám đốc các Chi nhánh 6 tháng và cả năm.

- Chủ động đề xuất với Tổng công ty ĐSVN và các cơ quan quản lý Nhà nước tháo gỡ những vướng mắc trong cơ chế ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, như: các văn bản thực hiện Luật Đường sắt; hoàn thiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn 2017 – 2020, từng bước chuẩn bị để triển khai ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chính sách hỗ trợ đối với các tuyến phải tổ chức chạy tàu phục vụ an sinh xã hội, giải quyết số lao động chưa bố trí được việc làm...

B. Về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2018:

1. Thời gian: Dự kiến ngày 16 tháng 4 năm 2018.

2. Địa điểm: Tại Hà Nội.

3. Yêu cầu Ban tổ chức và các Tiểu ban phục vụ Đại hội được thành lập theo Quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 22/01/2018, triển khai các nội dung công việc đã được phân công đúng trình tự, thủ tục và tiến độ để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2018 theo đúng quy định.

Hội đồng quản trị giao các Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty căn cứ phân cấp quản lý, cụ thể hóa nội dung Nghị quyết để tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận :

- Tổng Công ty ĐSVN (để báo cáo);
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Đảng ủy Công ty (báo cáo);
- Ban điều hành Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Công đoàn, ĐTN Công ty;
- Các phòng chuyên môn Cty;
- Các Chi nhánh trực thuộc;
- Thông tin trên Website Cty;
- Lưu : VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Hoan